

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

HỢP ĐỒNG PHÂN PHỐI

DISTRIBUTION AGREEMENT

Số/ No.:/2024/.....

Hợp đồng phân phối này ("**Hợp đồng**") được lập vào ngày tháng năm.....tạigiữa:

This distribution agreement (Agreement) is made on ... at ... between:

BÊN A :

PARTY A :

Giấy ĐKKD : do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày
Business
registration *issued by the Department of Planning and*
certificate *Investment.....dated*

Địa chỉ :

Address

Điện thoại :

Phone number

Đại diện : Chức vụ:

Representative *Position:*

Ngân hàng :

Bank

Tài khoản :

Bank account

(Sau đây gọi là “**Công Ty**”)

*(Hereinafter referred to as “**Company**”)*

BÊN B:

BÊN B:

Giấy ĐKKD : do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày

Business

registration *issued by the Department of Planning and*
certificate *Investment*.....*dated*

Địa chỉ :

Address

Điện thoại :

Phone number

Đại diện : Chức vụ:

Representative *Position:*

Ngân hàng :

Bank

Tài khoản :

Bank account

(Sau đây gọi là “**Nhà Phân Phối**”)

*(Hereinafter referred to as “**Distributor**”)*

(Công Ty và Nhà Phân Phối sau đây được gọi chung là “**Các Bên**” và được gọi riêng là “**Bên**”)

*(The company and distributor are hereinafter referred to as “**Parties**” collectively and “**The Party**” individually)*

XÉT RẰNG:

WHERE AS:

A. Công ty là nhà sản xuất các sản phẩm có nhu cầu thiết lập mạng lưới các Nhà Phân Phối tại Việt Nam nhằm mục đích mở rộng thị trường thông qua hệ thống khách hàng đa dạng và thương mại hóa sản phẩm.

Company is a manufacturer of products that needs to establish a network of Distributors in Vietnam with the aim of expanding the market through a diverse customer system and commercializing products.

B. Nhà Phân Phối là doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam, có đăng ký hoạt động, kinh nghiệm và năng lực phân phối các sản phẩm thực phẩm theo quy định pháp luật và mong muốn trở thành Nhà phân phối các sản phẩm cho Bên A.

Distributor is an enterprise established under Vietnamese law, having business registration certificate, experience and capacity to distribute food products in compliance with legal regulations and aims to become the Distributor of food products for Party A.

C. Bằng Hợp Đồng này, Công Ty chỉ định Nhà Phân Phối làm nhà phân phối độc quyền của Công Ty để phân phối và bán các sản phẩm (như định nghĩa tại Điều 1 Hợp đồng này) tại Khu Vực Phân Phối và Nhà Phân Phối chấp nhận sự chỉ định, bổ nhiệm này cũng với điều kiện và điều khoản nêu tại Hợp đồng này, cụ thể:

By this Contract, the Company appoints the Distributor to be the Company's exclusive distributor to distribute and sell products (as defined in Article 1 of this Contract) in the Distribution Area and the Distributor accepts this designation and appointment with the terms and conditions stated in this Contract, specifically:

ĐIỀU 1. SẢN PHẨM, GIÁ BÁN, KHU VỰC PHÂN PHỐI, MỤC TIÊU DOANH SỐ

ARTICLE 1. PRODUCTS, PRICE, DISTRIBUTION AREA, SALE TARGET

1. Sản phẩm giao phân phối: bao gồmdo Công Ty sản xuất. Trường hợp thay thế sản phẩm hoặc ra mới sản phẩm khác, Công Ty sẽ thông báo chính thức về các dòng sản phẩm cho Nhà Phân Phối trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày (sau đây gọi là “**Sản Phẩm**”).

1. Products to be distributed: produced by the Company. In case of replacing products or releasing new products, the Company will officially notify the Distributor about the products at least 30 (thirty) days in advance (hereinafter referred to as “**Products**”).

Công Ty đảm bảo các Sản Phẩm cung cấp cho Nhà Phân Phối có nguồn gốc xuất xứ hợp pháp, đảm bảo đầy đủ các tiêu chuẩn chất lượng, bao bì đóng gói, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định pháp luật Việt Nam.

The Company ensures that the Products provided to Distributors have a legal origin, ensuring full quality standards, packaging, food hygiene and safety in compliance with Vietnamese law.

2. Giá bán Sản Phẩm: Là giá bán do Công Ty công bố và được thông báo đến Nhà Phân Phối bằng văn bản. Giá bán tại thời điểm ký Hợp đồng này được quy định như sau và có thể thay đổi nhưng phải được thông báo trước ít nhất 30 (ba mươi) ngày bằng văn bản cho Nhà Phân Phối và việc thay đổi Giá bán không áp dụng với những đơn hàng trước đó.

2. Product selling price: *Is the selling price announced and notified to Distributors in writing by the Company. The selling price at the time of signing this Contract is specified as follows and is able to be changed but must be notified at least 30 (thirty) days in writing beforehand to the Distributor and the change in Selling Price does not apply to previous orders.*

Danh mục và giá bán Sản phẩm

Product categories and prices

STT <i>Ordinal number</i>	Sản Phẩm <i>Product</i>	Quy cách thùng/hũ <i>Container/jar specifications</i>	Giá bán thùng/hũ <i>Container/jar selling prices</i> (VND)	
			(Chưa VAT) <i>(Without VAT)</i>	(Có VAT) <i>(With VAT)</i>
1.				
2.				
3.				
4.				

3. Khu Vực Phân Phối: Nhà Phân Phối được Công Ty giao độc quyền phân phối Sản Phẩm trong phạm vitỉnh thành bao gồm tỉnh

Distribution Area: *Distributors are assigned by the Company to exclusively distribute Products within including the following provinces:*

Khu Vực Phân Phối có thể được thay đổi tại từng thời điểm theo đề xuất của Nhà Phân Phối. Công Ty cam kết không tự ý cắt giảm Khu Vực Phân Phối độc quyền của Nhà Phân Phối trong suốt thời hạn Hợp đồng.

The Distribution Area may be changed at different times upon the recommendation of the Distributor. The Company commits not to arbitrarily reduce the exclusive Distribution Area of the Distributor during the term of the Contract.

4. Mục tiêu Doanh số:

Sale Target:

Nhà Phân Phối cam kết doanh số bán hàng theo từng năm không thấp hơn mức..... đồng.

The Distributor commits that annual sales volume is not lower than VND.

ĐIỀU 2. THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

ARTICLE 2. CONTRACT TERM

Hợp đồng này có hiệu lực trong vòng 05 năm, kể từ ngày ký Hợp đồng này cho đến ngày tháng..... năm..... (“**Thời Hạn Hợp Đồng**”).

*This Contract is valid for 05 years, from the date of signing this Contract until ... (“**Contract Term**”).*

Khi hết Thời Hạn Hợp Đồng, Hợp đồng này sẽ được tự động gia hạn thêm 01 (một) năm nữa nếu trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày trước ngày kết thúc thời hạn, nếu không có bên nào thông báo cho Bên còn lại về việc kết thúc Hợp Đồng.

At the end of the Contract Term, this Contract will be automatically extended for another 01 (one) year within 30 (thirty) days before the end date, without either party notifying the other Party about the termination of the Contract.

ĐIỀU 3. ĐẶT HÀNG VÀ GIAO HÀNG

ARTICLE 3. ORDER AND DELIVERY

1. Vào thứ..... hàng tuần bắt đầu từ ngày..... tháng năm..... cho đến hết Thời Hạn Hợp Đồng, Nhà Phân Phối sẽ gửi đơn hàng tổng, đơn hàng chi tiết cho Công ty (“**Đơn Hàng**”).

*1. Every week..... starting from until the end of the Contract Term, the Distributor will send the total order and detailed order to the Company (“**Order**”).*

Dựa trên Đơn Hàng của Nhà Phân Phối, Công Ty sẽ chính thức có thông báo xác nhận giá trị Đơn Hàng với Nhà Phân Phối bằng email, fax hay hình thức khác được Hai Bên thống nhất áp dụng. Đơn Hàng được thiết lập khi Nhà Phân Phối có xác nhận Đơn Hàng. Đơn Hàng sẽ dựa trên cơ sở giá cả, chiết khấu thương mại và các

điều kiện giao nhận hàng được quy định tại Hợp Đồng này. Giá trị Đơn Hàng tối thiểu

Based on the Distributor's Order, the Company will officially notify the Distributor to confirm the Order value by email, fax or other form agreed upon by both Parties. The Order is established when the Distributor confirms the Order. The Order will be based on price, trade discounts and delivery conditions specified in this Contract. Minimum Order Value is

Công Ty sẽ phát hành hóa đơn tài chính và những giấy tờ khác cần thiết theo yêu cầu của Nhà Phân Phối cho mỗi đợt giao hàng.

The Company will issue financial invoices and other necessary documents as requested by the Distributor for each delivery.

2. Việc giao hàng của Công ty sẽ được thực hiện trong vòng 03 ngày kể từ ngày Hai Bên xác nhận Đơn Hàng. Công ty có trách nhiệm giao Sản Phẩm đến từng khu vực do Nhà Phân Phối chỉ định. Tại thời điểm giao hàng, Nhà Phân Phối có trách nhiệm cử đại diện kiểm tra và ký xác nhận vào Phiếu giao nhận hoặc giấy tờ khác thể hiện việc giao nhận Sản Phẩm.

2. The Company's delivery will be made within 03 days from the day both Parties confirm the Order. The Company is responsible for delivering Products to each area designated by the Distributor. At the time of delivery, the Distributor is responsible for appointing a representative to check and sign the Delivery Note or other documents showing the delivery of the Products.

3. Trách nhiệm của Các Bên về Sản Phẩm được giao:

Each party's responsibility regarding the Delivered Products:

a. **Công Ty:** chịu trách nhiệm về Sản Phẩm trong quá trình vận chuyển từ kho của Công Ty cho đến địa điểm giao nhận hàng hóa theo chỉ định của Nhà Phân Phối cho mỗi Đơn Hàng;

a. The Company is responsible for the Products during transportation from the Company's warehouse to the delivery location as designated by the Distributor for each Order;

b. **Nhà Phân Phối:** sau khi Công Ty giao hàng hóa và có đại diện của Nhà Phân Phối ký nhận, thì Nhà Phân Phối chịu trách nhiệm quản lý hàng hóa. Mọi vấn đề phát sinh liên quan đến hàng hóa kể từ sau thời điểm chuyển giao sẽ do Nhà Phân Phối chịu trách nhiệm.

b. Distributor: after the Company delivers the goods and the Distributor's representative signs the receipt, the Distributor is responsible for managing the goods. Any problems arising related to the goods after the time of transfer will be the responsibility of the Distributor.

4. Chi phí vận chuyển từ Công Ty đến địa điểm giao hàng do Công Ty chịu. Nhà Phân Phối chịu trách nhiệm tổ chức cho người để bốc dỡ hàng và chịu chi phí dỡ hàng.

Transportation fees from the Company to the delivery location are borne by the Company. The Distributor is responsible for organizing people to load and unload the goods and is responsible for paying unloading goods fee.

5. Xử lý các trường hợp phát sinh khi giao nhận Sản Phẩm

Addressing issues that arise when delivering and receiving Products

Khi giao nhận Sản Phẩm, Nhà Phân Phối có quyền không nhận Sản Phẩm không đạt tiêu chuẩn khi:

When delivering and receiving Products, the Distributor has the right not to accept substandard Products when:

- a. Sản Phẩm không còn nguyên đai, nguyên kiện, bao bì hàng hóa bị tháo rời;

The Product is no longer in its original packaging, packaging has been disassembled;

- b. Thùng carton bị móp méo, rách, bong tróc, trầy xước do quá trình vận chuyển;

The carton is dented, torn, peeling, or scratched due to the transportation process;

- c. Bao bì Sản Phẩm bị rách, dơ, bị dính các hóa chất, chất long, dầu nhớt, các chất để lại mùi trên Sản Phẩm;

Product packaging is torn, dirty, or contaminated with chemicals, grease, lubricants, or substances that leave odors on the Product;

- d. Sản Phẩm không có, không đủ hóa đơn chứng từ và các giấy tờ khác theo yêu cầu của Nhà Phân Phối;

The Product does not have or has insufficient invoices, vouchers and other documents as requested by the Distributor;

- e. Từ thời điểm giao nhận, Sản Phẩm đã được sản xuất quá 25 (hai mươi lăm) ngày tính từ ngày sản xuất ghi trên bao bì Sản Phẩm;

From the time of delivery, the Product has been manufactured more than 25 (twenty-five) days from the date of production stated on the Product packaging;

- f. Sản Phẩm được giao không khớp với Đơn Hàng hoặc không khớp với số tiền Nhà Phân Phối đã chuyển cho Công ty.

The delivered Product does not match the Order or does not match the amount the Distributor has transferred to the Company.

Khi xảy ra một trong các trường hợp nêu trên, Nhà Phân Phối lập Biên bản xác minh và gửi về Công Ty. Khi đó, Nhà Phân Phối được quyền yêu cầu Công Ty thu lại Sản

Phẩm lỗi, giao lại Sản Phẩm mới hoặc trừ giá trị Đơn Hàng hoặc một quyết định khác đến từ Nhà Phân Phối. Các chi phí phát sinh sẽ do Công Ty chịu trách nhiệm chi trả.

When one of the above cases occurs, the Distributor makes a Verification Record and sends it to the Company. At that time, the Distributor has the right to request the Company to take back the defective Product, redeliver a new Product or deduct the Order value or another decision from the Distributor. The costs incurred will be paid by the Company.

ĐIỀU 4. THANH TOÁN ĐƠN HÀNG, CHÍNH SÁCH CHIẾT KHẤU

ARTICLE 4. ORDER PAYMENT, DISCOUNT POLICY

1. Thanh toán Đơn Hàng

Order payment

Gía trị Đơn Hàng được Nhà Phân Phối thanh toán theo tiến độ sau:

The Order value is paid by the Distributor according to the following schedule:

- a. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Nhà Phân Phối xác nhận Đơn Hàng và trước khi Đơn Hàng được xuất đi, Nhà Phân Phối sẽ thanh toán% giá trị đơn hàng sau khi đã trừ đi mức chiết khấu% như quy định tại khoản 2 dưới đây.

Within 05 days from the date the Distributor confirms the Order and before the Order is shipped, the Distributor will pay% of the order value after deducting the discount% as specified in clause 2 below.

- b. Giá trị Đơn Hàng còn lại sẽ được Nhà Phân Phối thanh toán cho Công Ty sau khi toàn bộ Sản Phẩm đã được đại diện Nhà Phân Phối xác nhận nhận hàng tại tất cả các khu vực giao hàng theo đơn hàng tổng của Nhà Phân Phối.

The remaining Order value will be paid by the Distributor to the Company after all Products have been confirmed to be received by the Distributor's representative at all delivery areas according to the Distributor's total order.

2. Nhà Phân Phối thanh toán giá trị đơn hàng bằng hình thức chuyển tiền vào tài khoản chỉ định sau:

The Distributor pays the order value by transferring money to the following designated account:

.....
Số tài khoản :

Bank account number

.....
Đơn vị thụ hưởng:

Beneficiary unit

Tại Ngân hàng

Bank

3. Chính sách chiết khấu:

Discount policy

Hai Bên thống nhất trong suốt Thời Hạn Hợp Đồng, Nhà Phân Phối sẽ được hưởng mức chiết khấu là% (...) giá trị Đơn Hàng. Nhà Phân Phối được hưởng mức chiết khấu trực tiếp vào mỗi Giá trị Đơn Hàng.

Both Parties agree that throughout the Contract Term, the Distributor will receive a discount of% (...) of the Order value. Distributors get a direct discount on each Order Value.

Trường hợp Nhà Phân Phối bán hàng vượt doanh số cam kết nêu tại khoản 4 Điều 1, Nhà Phân Phối được thưởng doanh số với mức như sau:

In case the Distributor sells goods in excess of the committed sales volume stated in Clause 4, Article 1, the Distributor will receive a sales bonus at the following rate:

NĂM <i>YEAR</i>	DOANH SỐ (VND) <i>SALE VOLUME</i>	TỈ LỆ ĐẠT/DS <i>PASS RATE/SV</i>	MỨC THƯỞNG <i>BONUS RATE</i>
01	Đạt từng năm <i>Annually</i>	%	 %
		%	 %
		%	 %
02			

ĐIỀU 5. GIẢI QUYẾT SẢN PHẨM HƯ HỎNG HOẶC XUỐNG CẤP, QUÁ HẠN SỬ DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA KHÁCH HÀNG VỀ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

ARTICLE 5. ADDRESS DAMAGED OR DEGRADED, EXPIRED PRODUCTS AND ADDRESS CUSTOMER COMPLAINTS ABOUT PRODUCT QUALITY

1. Công Ty sẽ thu hồi Sản Phẩm bị lỗi, hư hỏng, xuống cấp, quá hạn sử dụng và giao lại cho Nhà Phân Phối một số lượng Sản Phẩm mới tương đương hoặc thanh toán lại tiền hàng bị trả tùy theo quyết định của Nhà Phân Phối trong thời hạn không quá 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Nhà Phân Phối.

The Company will recall Products that are defective, damaged, degraded, or expired and return to the Distributor an equivalent number of new Products or refund the

returned goods at the discretion of the Distributor within no more than 07 (seven) working days from the date of receipt of the Distributor's notice.

2. Trường hợp có phát sinh khiếu nại về chất lượng của Sản Phẩm thì Nhà Phân Phối sẽ gửi mẫu Sản Phẩm và ý kiến của khách hàng về Công ty. Trong thời gian ngày kể từ ngày Nhà Phân Phối gửi yêu cầu, Công Ty có trách nhiệm làm việc trực tiếp với người khiếu nại, đưa ra các biện pháp giải quyết hợp lý, thay thế Sản phẩm lỗi bằng Sản phẩm khác.

In case there is a complaint about the quality of the Product, the Distributor will send Product samples and customer comments to the Company. During days from the date the Distributor sends the request, the Company is responsible for working directly with the complainant, providing reasonable solutions, and replacing the defective Product with another Product.

3. Nếu có bất kỳ thắc mắc nào từ phía cơ quan có thẩm quyền về việc lưu thông và phân phối Sản Phẩm, Nhà Phân Phối sẽ thông báo đến Công Ty. Công Ty có trách nhiệm cử người, cung cấp các tài liệu và thực hiện các công việc khác để làm việc với cơ quan có thẩm quyền.

If there are any questions from the competent authority regarding the circulation and distribution of Products, the Distributor will notify the Company. The Company is responsible for sending people, providing documents and performing other tasks to work with competent authorities.

4. Công Ty chịu các chi phí phát sinh khi thực hiện các công việc theo Điều này.

The Company bears the costs incurred when performing the work under this Article.

ĐIỀU 6. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY

ARTICLE 6. THE RESPONSIBILITY OF THE COMPANY

1. Chuẩn bị và sẵn sàng cung cấp Sản Phẩm cho Nhà Phân Phối đúng chất lượng, nhãn hiệu, đảm bảo đầy đủ các điều kiện xuất bán theo quy định pháp luật. Công Ty cam kết sẽ luôn có khả năng cung cấp cho Nhà Phân Phối được số lượng Sản Phẩm có giá trị ít nhất 05 tỷ đồng/tháng.

Prepare and be ready to provide Products to Distributors with the correct quality and brand, ensuring full sale conditions in compliance with legal regulations. The Company commits to always be able to provide Distributors with a quantity of Products worth at least 05 billion VND/month.

2. Công Ty cung cấp các giấy tờ liên quan đến tính hợp pháp của Sản Phẩm khi được yêu cầu; cung cấp hóa đơn, chứng từ hợp lệ của Sản Phẩm.

The Company provides documents related to the legality of the Products upon request; provides valid invoices and documents for the Product.

3. Công Ty có nghĩa vụ hướng dẫn, cung cấp thông tin về Sản Phẩm và mọi chỉ dẫn cần thiết đối với việc bảo quản, sử dụng Sản Phẩm cho Nhà Phân Phối.

The Company is obliged to guide and provide information about the Products and all necessary instructions for the preservation and use of the Products to Distributors.

4. **Nghĩa vụ về đào tạo:**

Training obligations

Công ty tổ chức huấn luyện, tổ chức các khóa đào tạo kỹ thuật, thương mại, marketing cho Nhà Phân Phối tại địa điểm của Nhà Phân Phối ít nhất 02 lần/01 năm. Ngoài ra Công Ty sẽ hướng dẫn và hỗ trợ Nhà Phân Phối các chương trình quảng cáo, khuyến mãi, POSM theo từng giai đoạn phát triển của thị trường.

The company organizes technical, commercial and marketing training courses for Distributors at the Distributor's location at least twice a year. In addition, the Company will guide and support Distributors with advertising, promotion, and POSM programs according to each stage of market development.

5. Thực hiện chiết khấu, thanh toán các khoản thưởng doanh số, hoa hồng đúng, đầy đủ theo thỏa thuận Hợp đồng này.

Implement discounts, pay sales bonuses and commissions correctly and fully according to this Contract agreement.

6. Công Ty sẽ hỗ trợ Nhà Phân Phối trong các hoạt động xúc tiến thương mại như trực tiếp gặp người tiêu dùng với sự tham gia của nhân viên bán hàng của Công Ty, sẽ hướng dẫn các hoạt động khuyến mãi cho Nhà Phân phối để củng cố thương hiệu của Công Ty trên thị trường.

The Company will support Distributors in trade promotion activities such as directly meeting consumers with the participation of the Company's sales staff, and will guide promotional activities for Distributors to strengthen the Company's brand in the market.

7. Công Ty sẽ hỗ trợ cho Nhà Phân Phối phương thức quản lý hàng tồn kho, cách thức bảo quản Sản Phẩm... theo đúng tiêu chuẩn.

The Company will support Distributors with inventory management methods, product preservation methods, etc. according to standards.

8. Công Ty hỗ trợ cho Nhà Phân Phối sản phẩm để trưng bày (nếu có), số lượng sản phẩm trưng bày không có giá trị quy đổi thành tiền mặt.

The Company supports Distributors with products for display (if any), the quantity of products on display has no cash value.

9. Công Ty hỗ trợ tư vấn cho Nhà Phân phối về các chương trình marketing, cung cấp miễn phí cho Nhà Phân phối ấn phẩm quảng cáo, catalogue, thông tin về sản phẩm...

The Company supports and advises Distributors on marketing programs, providing Distributors with free advertising publications, catalogs, product information, etc.

10. Công Ty hỗ trợ cho Nhà Phân Phối Sản phẩm để trưng bày.

The Company supports Distributor to display products.

11. Là bên chịu trách nhiệm về chất lượng Sản Phẩm với Nhà Phân Phối, các đại lý của Nhà Phân Phối, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và bên thứ ba khác.

Being responsible for Product quality with the Distributor, the Distributor's agents, competent State agencies and other third parties.

12. Công Ty có trách nhiệm thu lại hàng lỗi, đổi trả Sản Phẩm theo các thỏa thuận trong Hợp Đồng này và chịu chi phí phát sinh.

The Company is responsible for collecting the defective goods, returning the Products according to the agreements in this Contract and bearing the costs incurred.

13. Trường hợp Công Ty giao hàng không đúng nguồn gốc, chất lượng, quy cách, chủng loại Sản Phẩm hay vi phạm một trong các nghĩa vụ nêu tại Hợp Đồng này thì Nhà Phân Phối có quyền từ chối nhận hàng và có quyền phạt vi phạm Công Ty với mức phạt là 08% giá trị bị vi phạm. Đồng thời Công Ty phải giao lô Sản Phẩm khác cho Nhà Phân Phối hoặc cắt trừ tiền hàng vào Đơn Hàng kế tiếp theo quyết định của Nhà Phân Phối.

In case the Company delivers goods of incorrect origin, quality, specifications, product type or violates one of the obligations stated in this Contract, the Distributor has the right to refuse to receive the goods and has the right to impose a fine of 8% of the violated value. At the same time, the Company must deliver another batch of Products to the Distributor or deduct the payment from the next Order according to the Distributor's decision.

14. Trường hợp gây ra thiệt hại Công ty có trách nhiệm bồi thường với mức bồi thường theo thực tế thiệt hại nhưng không thấp hơn 05 tỷ đồng.

In case of damage, the Company is responsible for compensating with the compensation level according to the actual damage but not less than 5 billion VND.

15. Các trách nhiệm khác theo quy định tại Hợp đồng này và theo pháp luật.

Other responsibilities as prescribed in this Contract and by law.

ĐIỀU 7. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ PHÂN PHỐI

ARTICLE 7. THE RESPONSIBILITY OF THE DISTRIBUTOR

1. Nhà Phân Phối sẽ nỗ lực để đạt doanh số mục tiêu được giao. Nhà Phân Phối có nghĩa vụ phân phối các Sản Phẩm của Công Ty và thực hiện đúng các chương trình khuyến mãi Công ty trao.

Distributor will make every effort to achieve assigned target sales. The Distributor has the obligation to distribute the Company's Products and properly implement the promotional programs given by the Company.

2. Nhà Phân Phối chịu trách nhiệm tổ chức kế hoạch kinh doanh, lên phương án kinh doanh, chiến lược kinh doanh, tổ chức các kênh phân phối Sản Phẩm theo từng điểm bán lẻ tại Khu Vực Phân Phối.

The Distributor is responsible for organizing business plans, making business plans, business strategies, and organizing Product distribution channels for each retail point in the Distribution Area.

3. Nhà Phân Phối chịu trách nhiệm tuyển dụng, bố trí, sắp xếp, đào tạo nhân sự phù hợp theo từng giai đoạn; chịu trách nhiệm quản lý, huấn luyện, thanh toán các khoản tiền lương, phụ cấp, chính sách lao động cho nhân sự.

The Distributor is responsible for recruiting, arranging and training appropriate personnel for each stage; Responsible for managing, training, and paying salaries, allowances, and labor policies for personnel.

4. Nhà Phân Phối được quyền thụ hưởng mức chiết khấu 37% giá trị Đơn Hàng và được quyền tự cân đối trong mức chiết khấu cho khách hàng, các nhà phân phối khác và cho Nhà Phân Phối.

The Distributor is entitled to get a discount of 37% of the Order value and is entitled to balance the discount for customers, other distributors and the Distributor.

5. Điều khoản truyền thông

Terms of communication

Nhà Phân Phối được quyền sử dụng các logo sản phẩm, logo thương hiệu, tài liệu truyền thông, các bảng hiệu quảng cáo hay các bất cứ hình thức quảng bá sản phẩm nào trong suốt Thời Hạn Hợp Đồng.

The Distributor has the right to use product logos, brand logos, communication materials, advertising signs or any other form of product promotion throughout the Contract Term.

6. Khi Hợp đồng chấm dứt, Nhà Phân Phối được quyền thu hồi tất cả các tài liệu và vật phẩm hỗ trợ truyền thông tại cửa hàng, kho hàng, văn phòng các địa điểm.

When the Contract terminates, the Distributor has the right to withdraw all documents and communication support items at stores, warehouses, and office locations.

7. Được quyền tạm dừng thực hiện Hợp Đồng cho đến khi Công Ty thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ theo thỏa thuận của Hai Bên.

Have the right to temporarily suspend the implementation of the Contract until the Company properly and fully performs its obligations as agreed upon by both Parties.

8. Nhà Phân Phối được quyền chấm dứt Hợp đồng bằng cách thông báo cho Công ty tại bất kỳ thời điểm nào trong trường hợp:

The Distributor has the right to terminate the Contract by notifying the Company at any time in the event of:

- a. Vi phạm nghiêm trọng một trong các nghĩa vụ nào theo Hợp đồng này;

Serious violation of any of the obligations under this Contract;

- b. Công Ty bị thanh lý, phá sản, tích biên tài sản hoặc các tình huống tương tự khác.

The Company is liquidated, goes bankrupt, accumulates assets or other similar situations.

Trong các trường hợp này, Nhà Phân Phối được quyền chấm dứt Hợp Đồng ngay lập tức. Công Ty phải chịu bồi thường thiệt hại cho Nhà Phân Phối cũng như thay Nhà Phân Phối chịu các chế tài xử lý có trong thỏa thuận giữa Nhà Phân Phối và các đối tác.

In these cases, the Distributor has the right to terminate the Contract immediately. The Company must compensate for damages to the Distributor as well as bear the sanctions on behalf of the Distributor in the agreement between the Distributor and partners.

9. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng này và theo pháp luật.

Other rights and obligations as prescribed in this Contract and by law.

ĐIỀU 8. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG

ARTICLE 8. FORCE MAJEURE

1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan không thể lường trước được, nằm ngoài tầm kiểm soát của một (Các) Bên và ngăn cản một (Các) Bên thực hiện nghĩa vụ theo Hợp Đồng mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, bao gồm nhưng không giới hạn: chiến tranh, thiên tai, bạo động, hỏa hoạn, dịch bệnh, tình trạng khẩn cấp hoặc các sự kiện khác theo lệnh cấm hoặc quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (gọi chung là “**Sự Kiện Bất Khả Kháng**”). Sự thiếu hụt về tài chính, lâm vào tình trạng mất khả năng thanh toán, tạm ngừng/ngừng kinh doanh, giải thể hay phá sản doanh nghiệp không được coi là Sự Kiện Bất Khả Kháng.

*Force majeure event is an objective, unpredictable event that is beyond the control of a Party (Parties) and prevents a Party (Parties) from performing its obligations under the Contract even though has applied all necessary and permissible measures, including but not limited to: war, natural disaster, riot, fire, epidemic, state of emergency or other events as prohibited or determined decision of a competent state agency (collectively referred to as “**Force Majeure Event**”). Financial shortage,*

falling into a state of insolvency, suspension/discontinuation of business, dissolution or bankruptcy of the enterprise are not considered Force Majeure Events.

2. Khi xảy ra Sự Kiện Bất Khả Kháng, Bên bị ảnh hưởng phải có nghĩa vụ:

When a Force Majeure Event occurs, the affected Party must have the following obligations:

a. tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp cần thiết để hạn chế tối đa các ảnh hưởng do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra; và

Take reasonable preventive measures and necessary measures to minimize the effects caused by a Force Majeure Event; and

b. thông báo bằng văn bản cho Bên còn lại trong vòng 7 (bảy) ngày sau khi Bên đó biết được tình trạng về sự việc hoặc trường hợp gây nên tình trạng bất khả kháng và phải nêu rõ các nghĩa vụ, công việc đã và/hoặc sẽ bị cản trở do Sự Kiện Bất Khả Kháng.

Notify the other Party in writing within 7 (seven) days after that Party learns of the status of the event or circumstance causing force majeure and must clearly state the obligations and tasks that have been completed. and/or will be prevented by a Force Majeure Event.

3. Sau khi đã thông báo, Bên bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ được tạm ngừng thực hiện (các) nghĩa vụ bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng trong thời gian mà Sự Kiện Bất Khả Kháng cản trở việc thực hiện (các) nghĩa vụ đó. Thời gian thực hiện nghĩa vụ bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng và Bên bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng có nghĩa vụ cung cấp tài liệu chứng minh việc bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng. Thời gian kéo dài để thực hiện nghĩa vụ bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng sẽ được Các Bên cùng nhau xác nhận bằng văn bản.

After notification, the Party affected by the Force Majeure Event will be temporarily suspended from performing the obligation(s) affected by the Force Majeure Event for the period that the Force Majeure Event prevents the performing such obligation(s). The time for performance of obligations affected by a Force Majeure Event will be extended by the duration of the Force Majeure Event and the Party affected by the Force Majeure Event is obliged to provide documents proving the affected by a Force Majeure Event. The extended time for performance of obligations affected by a Force Majeure Event will be mutually confirmed in writing by the Parties.

4. Trong trường hợp Sự Kiện Bất Khả Kháng kéo dài quá [60 (sáu mươi)] kể từ ngày có thông báo, một Bên sẽ có quyền chấm dứt Hợp Đồng này sau khi đã thông báo cho Bên kia biết trước bằng văn bản ít nhất 7 (bảy) ngày. Trong trường hợp này, Các Bên đồng ý miễn trừ trách nhiệm cho nhau đối với (các) nghĩa vụ bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng quy định tại các điều khoản thuộc Điều này, theo đó, không Bên nào phải chịu phạt và/hoặc bồi thường thiệt hại do chấm dứt Hợp Đồng sau khi đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy

định về Sự Kiện Bất khả Kháng được quy định tại Điều này. Tuy nhiên, Các Bên sẽ xác định khối lượng và thanh toán cho nhau phần nghĩa vụ đã hoàn thành tính đến ngày chấm dứt Hợp Đồng dưới hình thức bằng văn bản và có đầy đủ chữ ký của đại diện có thẩm quyền của Các Bên.

In the event that a Force Majeure Event lasts longer than [60 (sixty)] from the date of notice, either Party will have the right to terminate this Contract after notifying the other Party in writing at least 7 (seven) days in advance. In this case, the Parties agree to release each other from liability for the obligation(s) affected by the Force Majeure Event specified in the provisions of this Article, accordingly, neither Party shall be subject to a penalty and/or compensation for damages due to termination of the Contract after properly and fully complying with the provisions on Force Majeure Events specified in this Article. However, the Parties will determine the amount and pay each other for the completed obligations up to the date of termination of the Contract in written form and fully signed by authorized representatives of the Parties.

ĐIỀU 9. BẢO MẬT THÔNG TIN

ARTICLE 9. INFORMATION SECURITY

1. Các Bên cam kết rằng trong quá trình đàm phán, thực hiện Hợp Đồng này và trong 05 (năm) năm được tính kể từ ngày Hợp Đồng này chấm dứt hiệu lực, Các Bên có nghĩa vụ giữ bí mật tất cả các thông tin liên quan đến Bên còn lại bao gồm, nhưng không giới hạn bởi dữ liệu, thông số kỹ thuật, nhãn hiệu, kế hoạch kinh doanh, số lượng, giá cả mà Bên kia cung cấp và không cung cấp, tiết lộ hay trao đổi dưới bất kỳ hình thức nào cho bên thứ ba, trừ những thông tin được yêu cầu cung cấp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo luật định, và không sử dụng những thông tin này vào mục đích khác với mục đích thực hiện Hợp Đồng này, trừ khi Bên kia đồng ý bằng văn bản. Khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo luật định, Bên cung cấp thông tin phải thông báo cho Bên kia biết trước tối thiểu là 02 (hai) ngày làm việc.

The Parties commit that during the process of negotiating and implementing this Contract and for 05 (five) years from the date this Contract terminates, the Parties are obliged to keep all confidential information related to the other Party includes, but is not limited to data, specifications, trademarks, business plans, quantities, prices that the other Party provides and will not provide, disclose or exchange in any form to a third party, except for information required to be provided to the Government agencies pursuant to law, and do not use this information for purposes other than the actual purpose of this Agreement, unless the other Party agrees in writing. When receiving a request to provide information from a State agency according to law, the information-providing Party must notify the other Party at least 02 (two) working days in advance.

2. Trong trường hợp một Bên vi phạm việc bảo mật thông tin theo thỏa thuận tại Điều này và gây thiệt hại cho Bên kia thì Bên bị vi phạm có quyền yêu cầu bồi thường mọi thiệt hại theo quy định pháp luật.

In case one Party violates information security as agreed in this Article and causes damage to the other Party, the violated Party has the right to request compensation for all damages according to the law.

ĐIỀU 10. GIAO NHẬN THÔNG TIN

ARTICLE 10. INFORMATION DELIVERY

1. Mọi thông báo, yêu cầu, khiếu nại hoặc thư từ giao dịch mà một Bên gửi cho Bên còn lại theo Hợp Đồng này và/hoặc để thảo luận các nội dung liên quan đến Hợp Đồng (“**Thông Báo**”) phải được lập thành văn bản và gửi đến Bên còn lại như địa chỉ liên hệ và/hoặc địa chỉ thư điện tử (email) đã nêu ở phần đầu Hợp Đồng hoặc tại văn bản thông báo của mỗi Bên (“**Địa Chỉ Liên Lạc**”). Mỗi Bên phải thông báo ngay cho Bên còn lại sự thay đổi Địa Chỉ Liên Lạc (nếu có) để được loại trừ lỗi trong trường hợp không nhận được Thông Báo.

*All notices, requests, complaints or correspondence that one Party sends to the other Party under this Contract and/or to discuss contents related to the Contract (“**Notice**”) must be made in writing and sent to the other Party as the contact address and/or email address stated at the beginning of the Contract or in the written notice of each Party (“**Contact Address**”). Each Party must immediately notify the other Party of the change in Contact Address (if any) to eliminate errors in case the Notice is not received.*

2. Mọi Thông Báo mà một Bên gửi cho Bên còn lại theo Địa Chỉ Liên Lạc quy định trong Hợp Đồng này được xem là Bên còn lại nhận được:

Any Notice that one Party sends to the other Party at the Contact Address specified in this Contract is considered to be received by the other Party:

a. Vào ngày gửi trong trường hợp thư giao tận tay có ký biên nhận; hoặc

On the date of dispatch in case of hand-delivered mail with a signed receipt; or

b. Vào ngày người gửi nhận được báo chuyển fax, email thành công trong trường hợp gửi bằng fax, email; hoặc

On the date the sender receives notification of successful fax or email transmission in case of sending by fax or email; or

c. Vào ngày thứ hai kể từ ngày đóng dấu bưu điện trong trường hợp thư chuyển phát nhanh hoặc thư bảo đảm (có hồi báo).

On the second day from the postmark date in the case of express mail or registered mail (with return).

ĐIỀU 11. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

ARTICLE 11. DISPUTE RESOLUTION

Mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được giải quyết bằng trọng tài tại Trung tâm Trọng tài Thương mại Miền Trung (MCAC) theo Quy tắc Tổ tụng trọng tài của Trung tâm này.

Any dispute arising out of or in connection with this Contract shall be resolved by arbitration at the Middle Commercial Arbitration Center (MCAC) in accordance with its Arbitration Rules.

ĐIỀU 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

ARTICLE 12. GENERAL TERMS

1. Hợp đồng được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.

The contract is interpreted and governed under Vietnamese law.

2. Các Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện đã được quy định trong Hợp Đồng này và các Phụ Lục kèm theo. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì bổ sung hoặc thay đổi, Các Bên sẽ tiến hành đàm phán, thương lượng để ký kết các văn bản điều chỉnh, bổ sung hoặc ký lại hợp đồng mới.

The Parties commit to comply with the terms and conditions specified in this Contract and the attached Appendices. During the implementation process, if anything is added or changed, the Parties will negotiate to sign documents to adjust, supplement or re-sign a new contract.

3. Mỗi bên không được chuyển giao, chuyển nhượng quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này cho bất kỳ bên nào khác mà không có sự đồng ý bằng văn bản của bên còn lại.

Each party may not transfer or assign its rights and obligations under this Contract to any other party without the written consent of the other party.

4. Trừ trường hợp được quy định trong Hợp Đồng này, Hợp Đồng này bao gồm toàn bộ thỏa thuận giữa Các Bên đối với các nội dung của Hợp Đồng và sẽ thay thế cho tất cả các hợp đồng hoặc thỏa thuận trước đây giữa Các Bên, bằng lời nói hoặc bằng văn bản.

Except as provided in this Contract, this Contract contains the entire agreement between the Parties with respect to the contents of the Contract and will replace all previous contracts or agreements between the Parties verbally or in writing.

5. Mỗi điều khoản và từng phần của Hợp Đồng này có giá trị tách rời và độc lập với những điều khoản khác. Nếu bất kỳ điều khoản nào bị vô hiệu, vi phạm pháp luật hoặc không thể thi hành theo quy định của luật, thì giá trị pháp lý, tính hợp pháp, và giá trị thi hành của các điều khoản còn lại sẽ không vì thế mà bị ảnh hưởng. Trong phạm vi luật cho

phép, Các Bên trong Hợp Đồng này qua đây từ bỏ việc áp dụng bất kỳ quy định nào của luật mà làm cho bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng này bị cấm thực hiện hoặc không thể thi hành tại bất kỳ phương diện nào.

Each clause and each part of this Contract has separate and independent validity from other provisions. If any provision is invalid, illegal, or unenforceable under any law, the validity, legality, and enforceability of the remaining provisions shall not be affected. To the extent permitted by law, the Parties hereby waive the application of any provision of law that would make any provision of this Agreement prohibited or unenforceable in any jurisdiction.

6. Hợp Đồng này được ký thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản để cùng thực hiện. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

This Contract is signed in 04 (four) copies with equal legal value. Each party keeps 02 (two) copies for joint implementation. The contract takes effect from the date of signing.

CÁC THỎA THUẬN KHÁC (Nếu có)

ANY OTHER AGREEMENTS (If any)

.....

ĐẠI DIỆN NHÀ PHÂN PHỐI REPRESENTATIVE OF DISTRIBUTOR	ĐẠI DIỆN CÔNG TY REPRESENTATIVE OF COMPANY
(Ký tên, đóng dấu & ghi rõ họ tên) (Sign, stamp and state fullname)	(Ký tên, đóng dấu & ghi rõ họ tên) (Sign, stamp and state fullname)